

Bản án số: 04/2022/HSST
Ngày 27/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hằng

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa - Thành phố Hà Nội
tham gia phiên Tòa :*** Bà Nguyễn Thị Khuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa,
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/HSST ngày 19 tháng
01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST – HS
ngày 21 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

QUÁCH VĂN T, sinh năm 1962; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thôn C, xã
T1, huyện U, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Thôn C, xã
T1, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp : Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Con
ông: Quách Văn T2, sinh năm 1926; Con bà : Nghiêm Thị Pg, sinh năm 1931
(Đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; Con: có 02 con (lớn sinh
năm 1986, nhỏ sinh năm 1989); Tiền án; tiền sự; Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ
từ ngày 05/01/2022 đến ngày 19/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn
“Bảo Lãnh” - có mặt tại phiên tòa.

****Những người làm chứng:***

- + Anh Nguyễn Văn T4 – sinh năm 1988; Phó Công an xã T1
Nơi ĐKHKT: Thôn Đ, xã P, huyện U, TP. Hà Nội.
- + Anh Văn Tường T5 – sinh năm 1983; Công an viên xã T1
Nơi ĐKHKT: Thôn T6, xã T1, huyện U, TP. Hà Nội.
- + Anh Nguyễn Đình T7 – sinh năm 1985
Nơi ĐKHKT: Thôn Q, xã T1, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội.
- + Ông Phạm Hữu L – Trưởng công an xã T1, huyện Ứng Hòa, TP. Hà
Nội.
- + Ông Vương Đăng T8 - Chủ tịch UBND xã T1, huyện Ứng Hòa, TP.
Hà Nội
- + Anh Quách Văn H – sinh năm 1975

Nơi ĐKKHKT: thôn C, xã T1, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội
+ Anh Nguyễn Văn M – sinh năm 1977
+ Anh Nguyễn Văn T9 – sinh năm 1974
Đều có HKTT: thôn C, xã T1, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội
(Tất cả người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 04/01/2022, do phát hiện cháu nội là Quách Thị Phương T10, sinh năm 2021 có biểu hiện ho, sốt và gia đình có con trai là anh Quách Văn T11, sinh năm 1989 làm công nhân ở khu công nghiệp Đồng Văn, Hà Nam bị nhiễm Covid-19, đang cách ly, điều trị tại Hà Nam nên Quách Văn T, sinh năm 1962, trú tại thôn Cao Xá, xã T1, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội bảo vợ là bà Nguyễn Thị Hoạch, sinh năm 1961 đưa cháu Thảo đến Phòng khám đa khoa khu vực Đồng Tân xét nghiệm Covid-19. Tại phòng khám, cháu Thảo được xét nghiệm nhanh và cho kết quả dương tính với Covid-19. Sau đó T, cùng vợ và con dâu là Phạm Thị Thanh Tâm cũng đến phòng khám để xét nghiệm. Sau khi xét nghiệm nhanh, bà Hoạch được xác định dương tính với Covid-19 còn T và chị Tâm cho kết quả âm tính. Xét nghiệm xong, T đến Trạm y tế xã T1 để khai báo y tế rồi sau đó về nhà chuẩn bị phòng để cách ly cho vợ và cháu nội.

Khoảng 17 giờ ngày 04/01/2022, sau khi nhận được thông báo của Phòng khám đa khoa khu vực Đồng Tân và Trạm y tế xã T1 về trường hợp của bà Hoạch và cháu Thảo, đồng chí Văn Tường Thuật - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thường trực Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 xã T1 cùng đồng chí Quách Văn Hưởng - Bí thư chi bộ thôn Cao Xá - Ủy viên ban chỉ đạo và các đồng chí Vương Văn Quang, Nguyễn Văn Thên - Công an viên bán chuyên trách đến nhà Quách Văn T giải thích, hướng dẫn cho gia đình T, yêu cầu gia đình T cam kết tự cách ly y tế tại nhà, đồng thời treo biển cảnh báo *“Địa điểm có người cách ly y tế tại nhà”* tại cánh cửa cổng nhà T. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, đồng chí Nguyễn Đình Trọng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thường trực Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 xã T1 nhận được thông tin biển cảnh báo treo tại cổng nhà T không còn nên đã chỉ đạo đồng chí Phạm Hữu Luận - Trưởng Công an xã, thường trực Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 xã T1 cử người xuống kiểm tra và treo lại. Đồng chí Luận cử đồng chí Nguyễn Văn Trung - Phó trưởng Công an xã và đồng chí Nguyễn Văn Thên xuống kiểm tra và treo lại biển. Quá trình xuống nhà T, đồng chí Trung, Thên có mời ông Quách Văn Hưởng và ông Nguyễn Văn Mạnh - Trưởng xóm 7, thôn Cao Xá cùng đến. Khi đến, đồng chí Trung gọi điện thông báo cho ông T biết việc biển cảnh báo treo tại cổng nhà ông T không còn, Tổ công tác treo lại biển cảnh báo khác. Sau đó, lấy dây thép treo biển cảnh báo khác tại cổng nhà T. Lúc này, T đang ngồi ăn cơm, uống rượu trong nhà thì thấy có người

đến treo biển, liền đi ra lấy tay giật biển cảnh báo ném xuống đất và chửi bới không cho Tổ công tác treo biển cảnh báo và đi vào nhà cầm 01 con dao bằng inox (dạng dao chặt) màu trắng bạc, dài 29cm, phần lưỡi dao dài 18cm, bản rộng nhất 8,5cm, chuôi dao bằng inox dài 11cm, dơ về phía Tổ công tác chửi bới, đe dọa không cho Tổ công tác treo biển cảnh báo. Đồng chí Trung cùng đồng chí Thên đã kịp thời khống chế, bắt giữ T, thu giữ tang vật và đưa T về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) dao bằng inox (dạng dao chặt) màu trắng bạc, dài 29cm, phần lưỡi dao dài 18cm, bản rộng nhất 8,5cm, chuôi dao bằng inox dài 11cm.

- 01 (một) biển bằng vải bạt có kích thước (63x45)cm, nền màu đỏ, trên có in chữ “BCĐ phòng, chống dịch Covid 19 xã T1. Địa điểm có người cách ly y tế tại nhà. Phòng chống dịch Covid 19”. Các góc biển có các vết rách dài 9cm, 8cm, 3cm và 2 cm.

- 01 (một) biển bằng vải bạt có kích thước (63x45)cm, nền màu đỏ, trên có in chữ “BCĐ phòng, chống dịch Covid 19 xã T1. Địa điểm có người cách ly y tế tại nhà. Phòng chống dịch Covid 19”. Các góc biển có các vết rách dài 19cm, 11cm, 4cm và 4,2 cm.

Với hành vi nêu trên, tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS ngày 19 tháng 01 năm 2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Quách Văn T về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330 BLHS; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Điều 106; Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Quách Văn T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Điều tra viên Công an huyện Ứng Hòa đã thực hiện đúng

nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, phù hợp với các quy định của BLTTHS.

[2] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày người liên quan, người làm chứng và vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Quách Văn T đã thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm đến việc thi hành nhiệm vụ của những người thi hành công vụ, xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công; ảnh hưởng đến trật tự xã hội ở địa phương nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có chú ruột là Liệt sỹ trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà Nước đối với gia đình có công nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo, có nơi cư trú rõ ràng, nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo cũng đủ tác dụng đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Vương Đăng Tân có quan điểm các biển cảnh báo “Địa điểm có người cách ly y tế tại nhà” treo tại nhà Quách Văn T ngày 04/01/2022 chỉ bị rách phần rìa ngoài, không ảnh hưởng đến nội dung và vẫn có thể sử dụng được. Ban chỉ đạo không yêu cầu ai bồi thường bất cứ khoản tiền nào liên quan đến phần hư hỏng này, nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với con dao mà bị cáo sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Quách Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Xử phạt Quách Văn T **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Quách Văn T cho UBND xã T1, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội và gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Quách Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy của bị cáo Quách Văn T: 01 (một) dao bằng inox (dạng dao chặt) màu trắng bạc, dài 29 cm, phần lưỡi dao dài 18 cm, bản rộng nhất 8,5 cm, chuôi dao bằng inox dài 11 cm. *(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng từ cơ quan Công an đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 20/01/2022).*

4. Về án phí: Bị cáo Quách Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND, Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- UBND xã T1;
- Lưu : Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Bích Hằng